

# “TỰ CHỈNH ĐỐN” - BẢN CHẤT CÁCH MẠNG VÀ PHƯƠNG THỨC TỒN TẠI, PHÁT TRIỂN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

• ThS NGUYỄN TRUNG THÀNH

ThS NGUYỄN ĐỨC CHÍNH

Đại học Chính trị - Bộ Quốc phòng

• **Tóm tắt:** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930, từ đó Đảng luôn giữ vai trò tiên phong lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng Việt Nam đã giành được những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH). Bên cạnh những cống hiến và thắng lợi vĩ đại, Đảng ta cũng mắc phải một số sai lầm, khuyết điểm. Tuy nhiên, sai lầm, khuyết điểm của Đảng là có thể khắc phục, sửa chữa được bởi Đảng ta đã rèn luyện cho mình phẩm chất chính trị đặc biệt, trở thành bản chất cách mạng và phương thức tồn tại - đó là năng lực “tự chỉnh đốn”.

• **Từ khóa:** Đảng Cộng sản Việt Nam, bản chất cách mạng, tự chỉnh đốn, phương thức tồn tại, phát triển

Ngay sau khi giác ngộ chủ nghĩa Mác - Lênin, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã đi sâu vào nghiên cứu, khảo sát con đường cách mạng vô sản. Ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin và kinh nghiệm thực tiễn của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 đã giúp Người nhận ra rằng: sức hấp dẫn của chủ nghĩa cộng sản không phải chỉ ở hình mẫu lý thuyết của nó, mà cụ thể và trực tiếp là ở những người cộng sản ưu tú, có phẩm chất đặc biệt đó là “tự chỉnh đốn”. Đảng Cộng sản Việt Nam là một đảng mácxít chân chính ra đời từ khát vọng đấu tranh giải phóng dân tộc, được Chủ tịch Hồ Chí Minh tổ chức, giáo dục và rèn luyện, “tự chỉnh đốn Đảng” luôn là bản chất cách mạng, phương thức tồn tại và phát triển của Đảng ta.

## 1. “Tự chỉnh đốn” là bản chất cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

“Tự chỉnh đốn Đảng” được hiểu là quá trình Đảng tự mình sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm, làm cho Đảng trở lại đúng các nguyên tắc về xây dựng Đảng, cả về chính trị, tư tưởng và tổ

chức, thể hiện ở tinh thần chủ động và tự giác của Đảng. Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh có nhiều nội dung sáng tạo về “tự chỉnh đốn Đảng”. Người đề cập việc “sửa đổi” (chỉnh đốn) một cách toàn diện từ chính trị, tư tưởng, tổ chức, cán bộ đến tác phong lãnh đạo.

Ngay trong quá trình vận động thành lập Đảng, bản chất cách mạng này đã được thể hiện rất rõ trong “tư cách của người cách mệnh” được nêu lên trong tác phẩm “Đường cách mệnh”. Tuy ngắn gọn nhưng nội dung tác phẩm đã chỉ rõ những yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người cán bộ cách mạng: **“Tự mình phải:** Cần kiệm. Hòa mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cẩn thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại (chịu khó). Hay nghiên cứu, xem xét. Vị công vong tư. Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chủ nghĩa cho vững. Hy sinh. Ít lòng ham muốn về vật chất. Bí mật. **Đối với người phải:** Với từng người thì khoan thứ. Với đoàn thể thì nghiêm. Có lòng bày vẽ cho người. Trục mà không táo bạo. Hay xem



xét người. **Làm việc phải:** Xem xét hoàn cảnh kỹ càng. Quyết đoán. Dũng cảm. Phục tùng đoàn thể<sup>(1)</sup>. Theo Hồ Chí Minh, “tự mình” không trong sáng, không gương mẫu, tự mình đã hủ hóa thì không lãnh đạo được ai, không làm nên trò trống gì. Nếu tự mình đã cần kiệm, liêm, chính, không tham danh vọng thì bất cứ thủ đoạn nào của kẻ địch cũng không thể mua chuộc và làm mình gục ngã.

“Tự chỉnh đốn” không phải là nhiệm vụ nhất thời nhằm giải quyết những nhiệm vụ trước mắt mà là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của Đảng nhưng cần đặc biệt chú trọng vào 3 thời điểm: Khi cách mạng gặp khó khăn, nhất là khi mắc sai lầm, khuyết điểm; khi cách mạng chuyển giai đoạn và khi cách mạng giành được thắng lợi. Ngay sau khi nước nhà giành được độc lập năm 1945, đứng trước tình thế hiểm nghèo “ngàn cân treo sợi tóc”, giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm hoành hành, nguy cơ mất nước, mất Đảng cận kề, bằng trí tuệ và bản lĩnh của một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo dân tộc tiến hành công cuộc “kháng chiến, kiến quốc”. Ngày 11-11-1945, Đảng chấp nhận tuyên bố tự giải tán nhằm phân tán sự chống phá của kẻ thù, nhưng thực chất là rút vào hoạt động bí mật. Dù xét dưới góc độ nào, quyết định ấy thể hiện sự mưu trí, dũng cảm và bản chất của Đảng ta - *Đảng không có lợi ích nào khác ngoài lợi ích dân tộc*. Sau năm 1954, bản lĩnh và trí tuệ của Đảng một lần nữa được thử thách. Phải làm thế nào vừa xây dựng CNXH ở miền Bắc, vừa đánh thắng đế quốc Mỹ giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Bằng trí tuệ vĩ đại của mình và nghị lực vượt qua chính mình, Đảng đề ra chủ trương tiến hành đồng thời 2 chiến lược cách mạng “Xây dựng CNXH ở miền Bắc và tiếp tục tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam”.

Vai trò lãnh đạo của Đảng là to lớn, tổ chức của Đảng là chặt chẽ, kỷ luật, đường lối của Đảng là sáng suốt, đúng đắn song không phải là Đảng không có những sai lầm, khuyết điểm. Chủ tịch Hồ Chí Minh không phủ nhận điều đó vì “Đảng là người, Đảng là cán bộ, là đảng viên, tất nhiên có sai lầm<sup>(2)</sup>”. Theo Hồ Chí Minh, sai lầm, khuyết điểm của Đảng khác hẳn sai lầm, khuyết điểm của bọn tư bản, đế quốc, vì “Đảng thấy sai thì quyết tâm sửa chữa. Thời đế quốc, tư bản có bao giờ nói có sai lầm, xin sửa chữa đâu. Đảng là người, nên có sai lầm, nhưng vì có chủ nghĩa Mác - Lênin, có mục đích phục vụ nhân dân, có phê bình và tự phê bình, cho nên kiên quyết sửa chữa<sup>(3)</sup>”. Đây là thuộc tính bản chất thể hiện sự khác biệt căn bản so với các đảng phi mác xít khác. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng đưa ra quan điểm có tính chất tuyên ngôn: “một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận

khuyết điểm của mình,... rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính<sup>(4)</sup>”. Hơn lúc nào hết, Người luôn nhận thức rõ vai trò sứ mệnh của Đảng không phải là bất biến. Người chỉ rõ: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân<sup>(5)</sup>”.

Khi cách mạng giành được những thắng lợi, việc “tự chỉnh đốn” càng trở lên cấp thiết. Vai trò lãnh đạo của Đảng là người chỉ đường và thiết kế tương lai cho dân tộc, cho nên “Muốn khỏi đi lạc phương hướng” phải nêu cao bản chất “tự chỉnh đốn”, “tự chỉ trích” để có trí tuệ minh mẫn, sáng suốt “nhận rõ tình hình, đường lối và định hướng phương châm cho đúng<sup>(6)</sup>”. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng nhận về mình trọng trách lịch sử là kiến thiết nền dân chủ mới. Trên cơ sở tôn chỉ, mục đích “Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân<sup>(7)</sup>”, để không mắc phải nguy cơ sai lầm về đường lối đòi hỏi Đảng phải “tự chỉnh đốn”. Đảng ta đã đề ra nhiệm vụ cấp bách đó là “chăm lo bồi dưỡng sức dân”. Không chỉ đảm bảo quyền lợi về kinh tế, Đảng cũng phải hết sức chăm lo quyền lợi về chính trị của nhân dân. Ngày 6-1-1946, cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu đầu tiên trong lịch sử lập hiến của nước ta; nhân dân bầu ra Chính phủ chính thức, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền lợi của nhân dân. Đây là sự kiện lịch sử trong đại, là sự cam kết chính trị mạnh mẽ của Đảng ta khi tuyên bố ra đời năm 1930.

Theo Hồ Chí Minh, chỉnh đốn Đảng cần được tiến hành toàn diện, từ chính trị, tư tưởng, tổ chức, cán bộ đến tác phong lãnh đạo, nhất là về tư tưởng, lý luận và tổ chức cán bộ. Người chỉ rõ “tự chỉnh đốn” về tư tưởng, lý luận giữ vai trò quan trọng bậc nhất. Bởi vì, lý luận giống như “đôi mắt, là trí khôn” của Đảng để tránh khỏi sai lầm, khuyết điểm và để tự giác khắc phục sai lầm, khuyết điểm. Người nói: Đảng muốn vững phải có chủ nghĩa “làm cốt”, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy. Bản thân lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin là lý luận cách mạng song “lý luận cách mạng không phải là giáo điều, nó là kim chỉ nam cho hành động cách mạng; và lý luận không phải là một cái gì cứng nhắc, nó đầy tính sáng tạo; lý luận luôn cần được bổ sung bằng những kết luận mới rút ra trong thực tiễn sinh động”. Muốn vậy, Đảng phải đẩy mạnh nghiên cứu và học tập lý luận, phải thực hành lý luận và tổng kết thực tiễn. Theo Hồ Chí Minh, học tập lý luận Mác - Lênin không phải là học câu chữ, giáo điều máy móc,



học tập như vậy sẽ dẫn đến sai lầm mà theo Hồ Chí Minh, “tự chỉnh đốn” về lý luận không phải để biến Đảng “thành những người lý luận suông” mà là để nhằm cho công tác thực tiễn được tốt hơn.

Cùng với nội dung tư tưởng, lý luận, vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với Đảng ta là phải “tự chỉnh đốn” đội ngũ cán bộ của Đảng. Theo Hồ Chí Minh, “cán bộ là cái gốc của mọi công việc, muôn việc thành công hay thất bại là ở chỗ cán bộ tốt hay kém”<sup>(8)</sup>. Ngay từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã nhận thức những nguy cơ của đảng cầm quyền đó là sự tha hóa của đội ngũ cán bộ. Nước nhà vừa mới được thành lập, những người cộng sản trở thành người “cầm quyền” cũng từ đây làm nảy sinh những căn bệnh đe dọa sự tồn vong của Đảng. Người chỉ ra nguyên nhân đẻ ra những căn bệnh xấu xa, hư hỏng bắt nguồn từ “chủ nghĩa cá nhân”. Chủ nghĩa cá nhân là việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích riêng của mình, không quan tâm đến lợi ích chung của tập thể. Theo Người: “Nó là mẹ đẻ ra tất cả mọi tính hư nết xấu như: lười biếng, suy bì, kiêu căng, kèn cựa, nhút nhát, lãng phí, tham ô,... Nó là kẻ thù hung ác của đạo đức cách mạng, của CNXH”<sup>(9)</sup>. Để chiến thắng chủ nghĩa cá nhân, theo Hồ Chí Minh vấn đề căn cốt nhất phải nâng cao đạo đức cách mạng. Nâng cao đạo đức cách mạng nhằm quét sạch chủ nghĩa cá nhân là cuộc đấu tranh với tự mình, bên trong nội bộ đảng nên thành hay bại đều phụ thuộc vào quyết tâm “tự chỉnh đốn” của từng đảng viên và toàn Đảng.

## 2. “Tự chỉnh đốn” là phương thức tồn tại, phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam

Thực tiễn ra đời, phát triển của Đảng, chúng ta thấy rằng: “tự chỉnh đốn” không phải là thuộc tính nhân cách bẩm sinh, không phải “từ trên trời sa xuống” mà nó do đấu tranh rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố, giống như “ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”<sup>(10)</sup>. Không chỉ là thuộc tính nhân cách phản ánh bản chất cách mạng của Đảng, “tự chỉnh đốn” được Đảng sử dụng và thường xuyên đổi mới trở thành phương thức tồn tại và phát triển của Đảng. Để “tự chỉnh đốn” Đảng phải tổ chức thực hiện tốt những biện pháp chủ yếu sau đây:

*Trước hết, Đảng phải thật thà nêu gương tự phê bình và phê bình, trong đó “cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cao cấp phải làm gương trước”*

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Tự phê bình và phê bình là quy luật tồn tại và phát triển của Đảng. Đảng ta lớn, đảng viên ta đông, trình độ tư tưởng và nhận thức khác nhau, lại chịu ảnh hưởng tư tưởng xấu ngoài xã hội lây vào, ngấm vào; sự nghiệp cách mạng của Đảng ta vĩ đại, mới mẻ, khó khăn “phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt”, lại đảm đương sứ mệnh lãnh đạo toàn thể

dân tộc trong “cuộc chiến đấu khổng lồ”<sup>(11)</sup> nên không thể tránh được sai lầm, khuyết điểm. Nhưng sai lầm của Đảng là có thể khắc phục, sửa chữa được. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ cần phải có dũng khí thừa nhận sai lầm, khuyết điểm. Ngay sau khi nước nhà giành được độc lập, Hồ Chí Minh đã viết bài “tự phê bình” trên báo chí, công khai thừa nhận khuyết điểm trước quốc dân, đồng bào về những sai lầm của Chính phủ mới và chỉ ra biện pháp khắc phục, sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm đó một cách triệt để có hiệu quả.

Trên cơ sở tự phê bình và phê bình, Đảng phải đề cao kỷ luật Đảng. Kỷ luật là sức mạnh của Đảng. Thực tiễn đã chứng minh, vì có kỷ luật vững vàng nên Đảng đã nhanh chóng khắc phục những sai lầm, khuyết điểm. Kỷ luật Đảng không phải là kỷ luật được nhiều cán bộ, đảng viên hư hỏng, thoái hóa, biến chất mà quan trọng hơn là phải làm cho mỗi cán bộ, đảng viên tự thức tỉnh, quyết tâm sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm do mình gây ra. Đồng thời, cần phải đưa ra xét xử nghiêm minh đối với những cán bộ, đảng viên tha hóa, biến chất.

*Hai là, phải dựa vào lực lượng vĩ đại của quần chúng để “tự chỉnh đốn” Đảng*

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tâm niệm cách mạng thành hay bại đều phụ thuộc vào sự ủng hộ của nhân dân “Khi nhân dân giúp đỡ ta nhiều thì thành công nhiều, giúp đỡ ta ít thì thành công ít, giúp đỡ ta hoàn toàn thì thắng lợi hoàn toàn”<sup>(12)</sup>. Bằng tầm nhìn chiến lược của một lãnh tụ cách mạng thiên tài của dân tộc, trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phác thảo ra mô hình xã hội tương lai với những nét khái quát “xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”<sup>(13)</sup>. Đây là ước mơ khát vọng cháy bỏng của mỗi người dân Việt Nam nhưng cũng là nhiệm vụ đầy khó khăn, phức tạp. Theo Người, “Đây là một cuộc chiến đấu chống lại cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi. Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”<sup>(14)</sup>. Đảng ta vĩ đại nhưng để chỉnh đốn lại Đảng nếu chỉ dựa vào tự thân mình thì sẽ không thể thành công, điều quan trọng là Đảng phải dựa vào dân giúp sức vì dân là người tài giỏi nhất, là người thầy của cách mạng. Và hơn hết, xét đến cùng “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”, “Đễ mười lần không dân cũng chịu, Khó trăm lần dân liệu cũng xong”<sup>(15)</sup>.

Đảng muốn quy tụ được sức mạnh toàn dân tộc phải có đường lối lãnh đạo đúng đắn. Đường lối lãnh đạo của Đảng phải xuất phát từ nguyện vọng của nhân dân chứ không phải là ý chí chủ quan của Đảng. Trên cơ sở đường lối đúng đắn,



Đảng phải ra sức thuyết phục, thu phục, chinh phục được quần chúng nhân dân, Đảng phải làm tốt công tác dân vận. Hồ Chí Minh đề ra cả một quy trình khoa học cho công tác dân vận, đó là: *Bàn bạc với dân - Động viên và tổ chức dân - Theo dõi, giúp đỡ, đôn đốc, khuyến khích dân - rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng*. Trong vận động và tổ chức quần chúng, Người cũng đặc biệt lưu ý: Đảng phải tổ chức, động viên, hướng dẫn quần chúng làm cách mạng chứ không bao biện làm thay quần chúng. Đảng học hỏi dân, lắng nghe dân chúng nhưng tuyệt đối không được theo đuôi quần chúng vì “Dân chúng không nhất luận như nhau. Trong dân chúng, có nhiều tầng lớp khác nhau, trình độ khác nhau, ý kiến khác nhau. Có lớp tiên tiến, có lớp lừng chừng, có lớp lạc hậu”<sup>(16)</sup>, không phải dân chúng nói gì ta cũng nhắm mắt nghe theo mà nên chọn ý kiến đúng.

Ba là, “*thực hành dân chủ rộng rãi*”<sup>(17)</sup> trong Đảng

Theo Người, dân chủ là tài sản quý báu nhất của Đảng và nhân dân. Nhờ phát huy dân chủ Đảng đã thuyết phục, thu phục và chinh phục được quần chúng, từng bước vươn lên trở thành chính đảng duy nhất lãnh đạo xã hội. Dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực để tạo ra uy tín của Đảng trước quần chúng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, dân chủ trong đảng là quyền làm chủ của đảng viên trong tất cả các hoạt động của Đảng và “để làm cho Đảng mạnh thì phải mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình”<sup>(18)</sup>, thực hành dân chủ có tác dụng giải phóng tiềm năng, phát huy sức sáng tạo của nhân dân và trở thành động lực của sự tiến bộ, phát triển. Người yêu cầu mỗi đảng viên ở bất cứ địa vị nào cũng phải làm gương thực hành dân chủ. Đây là cái chìa khoá vạn năng “để giải quyết mọi khó khăn”, mọi công việc của Đảng, Nhà nước, đoàn thể nhân dân.

Trong công tác xây dựng Đảng, có lúc Hồ Chí Minh phê bình “cách lãnh đạo của ta không được dân chủ”, vẫn còn tình trạng quan liêu, cửa quyền, hách dịch với nhân dân, “lên mặt làm quan cách mạng” với nhân dân. Hồ Chí Minh khẳng định: “chống tham ô, lãng phí, quan liêu là dân chủ” và để chữa căn bệnh đó, phương thuốc không gì khác hơn là thực hành dân chủ; mặt khác, để thực hiện dân chủ và phát huy quyền làm chủ của đảng viên và nhân dân, phải loại trừ ngay những kẻ quan liêu, thoái hóa, những kẻ “miệng nói dân chủ nhưng làm việc theo lối chủ quan”. Dân chủ phải đi đôi với tập trung, với kỷ luật của Đảng. Kỷ luật chính là phương tiện để bảo vệ nền dân chủ, bảo vệ lợi ích của nhân dân. Xã hội dân chủ là một xã hội có trật tự, kỷ cương, không phải là tự do muốn làm gì thì làm, không phải là vô chính phủ. Hồ Chí Minh khẳng định: phải kiên quyết thực

hành kỷ luật trong Đảng, tức là cá nhân phải tuyệt đối phục tùng tổ chức, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương. Theo Người: “Dân chủ và chuyên chính đi đôi với nhau. Muốn dân chủ thực sự phải chuyên chính thực sự vì không chuyên chính thực sự, bọn thù địch sẽ làm hại dân chủ của nhân dân”<sup>(19)</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng cảnh báo việc không chấp hành, đứng trên dân chủ, vi phạm dân chủ và yêu cầu người đảng viên phải khiêm tốn, thành khẩn. Không có đảng viên nào có thể đứng trên Đảng, tự cho mình là hơn Đảng. Từ đó phải thật sự mở rộng dân chủ trong cơ quan, phải luôn luôn dùng cách thật thà tự phê bình và thẳng thắn phê bình, phê bình và tự phê bình phải thường xuyên, thiết thực, dân chủ, từ trên xuống, từ dưới lên. Sau hết là Đảng phải có sự kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ.

### 3. Kết luận

Công cuộc đổi mới đất nước đã được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn, “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”<sup>(20)</sup>. Tuy nhiên, những khó khăn, thách thức cũng không nhỏ, nhất là tình trạng tham nhũng, tiêu cực, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Đảng và hệ thống chính trị diễn biến phức tạp. Nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của toàn Đảng và mỗi đảng viên là phải “tự chỉnh đốn” lại mình, lấy lại lương tâm, danh dự của người cộng sản, lấy lại niềm tin của nhân dân. Với quyết tâm của toàn Đảng và cả hệ thống chính trị, với đạo đức, trí tuệ, tầm nhìn và quyết tâm của người đứng đầu Đảng, sự ủng hộ nhiệt thành của nhân dân, với bản chất cách mạng của một chính đảng luôn đề cao “tự chỉnh đốn, tự đổi mới”, sự nghiệp xây dựng, chỉnh đốn Đảng chắc chắn sẽ thành công, sớm đưa sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đi đến thắng lợi ■

<sup>(1)</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 2, tr.280-281

<sup>(2)&(3),(18)</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 12, tr.268, 544

<sup>(4),(8)</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 5, tr.301, 280

<sup>(5),(11),(13),(14)&(17),(15)</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 15, tr.672; 617; 280

<sup>(6)</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 8, tr.274

<sup>(7)</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 6, tr.232

<sup>(9)</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 13, tr.90

<sup>(10),(19)</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 11, tr.612, 247

<sup>(12)</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 7, tr.270

<sup>(16)</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 4, tr.336

<sup>(20)</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tập 1, tr.25.